

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/ HS-ST
Ngày: 09 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Công Bằng
- Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Kiệt.
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Bà Phạm Thị Diễm Thúy– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 37/ 2023/ TLST- HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023 đối với:

-Bị cáo: Trần Thanh T, sinh năm: 1995, tại Sóc Trăng.

Nơi cư trú: Số 180, khóm 2, phường 1, thị xã C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc S, sinh năm: 1970 và bà Đỗ Thị Ngọc C, sinh năm: 1974; Anh chị em ruột: có 03 người lớn nhất là bị cáo nhỏ nhất sinh năm: 2001; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

-Người bị hại: Anh Võ Quang T, sinh năm: 1997 (Đã chết).

Nơi cư trú: ấp Huỳnh K, xã Vĩnh H, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T.

-Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Đỗ Thị N, sinh năm: 1979 (Mẹ của bị hại).

Nơi cư trú: Số 180, khóm 2, phường 1, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 23/9/2022 Trần Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59S1 - 077.37 đi từ khu dân cư Vietsin thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để về nhà ở thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T, khi đến huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An, T rước và chở Võ Quang T, sinh năm 1997. ĐKTT: ấp Huỳnh K, xã Vĩnh H, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T cùng về quê.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút, cùng ngày khi T điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long – Cần Thơ đến đoạn KM 2037 + 400, thuộc ấp Tân Hiệp, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Lúc này do trời mưa vừa tạnh, mặt đường ẩm ướt, T điều khiển xe xuống dốc cầu Tân Hưng rẽ phải thì bị mất thăng bằng làm xe cùng T và T ngã xuống đường.

Hậu quả: T bị thương, T tử vong tại hiện trường.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 51/2022/TTh ngày 26/9/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân chết của Võ Quang T do chấn thương sọ não/ đa chấn thương.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, trải nhựa bằng phẳng, có dây phân cách cứng ở giữa chia thành hai chiều xe chạy. Hiện trường đo vẽ vào lề phải theo hướng Vĩnh Long - Cần Thơ. Phần đường bên phải chia thành 02 làn đường, ở giữa có vạch kẻ đường liền nét màu trắng. Chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 7,40 m. Từ mép đường đo đến vạch kẻ đường liền nét màu trắng là 3,65m.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông do: Trần Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 59S1 – 077.37 hướng Vĩnh Long - Cần Thơ “Xử lý tình huống kém gây ra tai nạn”. Như vậy, Trần Thanh T đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ.

Trong quá trình điều tra, Trần Thanh T đã thỏa thuận và bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho đại diện gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt.

Cáo trạng số 44/CT-VKSLH, ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Trần Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi và hứa không vi phạm nữa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để đi làm phụ giúp cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Ngày 23/9/2022 Trần Thanh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59S1 – 077.37 đi từ khu dân cư Vietsin thuộc thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để về nhà ở thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T có chở theo phía sau là Võ Quang T.

Đến khoảng 19 giờ 15 phút, cùng ngày khi T điều khiển xe lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long - Cần Thơ đến đoạn KM 2037 + 400, thuộc ấp Tân Hiệp, xã Tân Hạnh, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Lúc này do trời mưa vừa tạnh, mặt đường ẩm ướt, Tình điều khiển xe xuống dốc cầu Tân Hưng rẽ phải thì bị mất thăng bằng làm xe cùng T và T ngã xuống đường. Hậu quả T bị thương Trường tử vong tại hiện trường.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Trần Thanh T đã phạm vào tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a

khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học luật giao thông và được cấp giấy phép lái xe theo quy định, nhưng khi tham gia giao thông do trời mưa, mặt đường ẩm ướt, bị cáo xử lý tình huống kém làm cho xe bị ngã và hậu quả anh Võ Quang T ngồi phía sau xe của bị cáo tử vong, còn bị cáo bị gãy tay. Hành vi của bị cáo gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại, lỗi trong vụ tai nạn giao thông thuộc về bị cáo. Tuy nhiên xét thấy hôm xảy ra tai nạn bị cáo là người có ý tốt chở bị hại là em của bị cáo về quê thăm nhà, vì giữa bị cáo và bị hại là anh em bà con, sự việc xảy ra bị cáo cũng không mong muốn, bởi vì khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng ngồi cùng xe với bị hại, khi xe ngã bị cáo cũng chịu hậu quả như bị hại, nhưng bị cáo có phần may mắn hơn bị hại là không ảnh hưởng đến tính mạng. Do đó khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại bị cáo đã khắc phục xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo có bà ngoại là người có công cách mạng, bản thân bị cáo cũng đang điều trị bệnh hiểm nghèo (HIV). Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời cho bị cáo có thời gian điều trị sức khỏe của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã được khắc phục xong, gia đình bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9.]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Long A, huyện Long H, tỉnh Vĩnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã được bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thanh T nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường 1 -TX Vĩnh Châu- Sóc Trăng.
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng

Số: 03/2023/TB-TA

Long Hồ, ngày 22 tháng 5 năm 2023

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các Điều 45, Điều 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Xét thấy bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST, ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long có sai sót trong khâu đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại dòng thứ 11 đến dòng thứ 12 từ trên xuống của trang 05 Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:

“Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Long A, huyện Long H, tỉnh Vĩnh L giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.”

2. Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân phường 1, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc T giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.”

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường 1 -TX Vĩnh C- Sóc T.
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng

